

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
TỈNH THANH HÓA

(Phát hành ngày 21 tháng 7 năm 2026, năm ngày phát hành một kỳ)

1. Diễn biến tình hình thủy văn từ ngày 16-20/7/2026

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng sông không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào ngày 16/7 và mức nước nhỏ nhất xuất hiện ngày 19/7.

Mức nước trung bình tuần tại các trạm phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ.

2. Dự báo, cảnh báo thủy văn từ ngày 21-25/7/2026

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng sông không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất và nhỏ nhất tuần có khả năng xuất hiện vào những ngày cuối tuần.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế-xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h55 ngày 26/7/2026

Tin phát lúc: 15h55 ngày 21/7/2026

Dự báo viên: Nguyễn Thị Hoa

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo 05 ngày qua			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Mã	Mường Lát	16573	16633	16526	16565	16695	16515
-	Hồi Xuân	5500	5546	5451	5490	5635	5450
-	Cầm Thủy	1308	1338	1246	1300	1430	1240
-	Lý Nhân	311	351	270	300	410	260
-	Giàng	47	215	-80	43	190	-57
-	Quảng Châu	8	165	-132	10	95	-85
Lên	Lên	87	244	-42	83	183	-20
-	Cụ Thôn	71	231	-56	69	170	-28
Âm	Lang Chánh	4685	4699	4678	4680	4730	4678
Chu	Cửa Đạt	2731	2749	2688	2730	2760	2660
-	Bái Thượng	1083	1124	1032	1080	1150	1030
-	Xuân Khánh	119	178	70	115	200	80
Bưởi	Thạch Quảng	682	712	661	690	790	660
-	Kim Tân	317	390	287	300	430	280
Yên	Chuối	26	103	-46	22	85	-43
-	Ngọc Trà	22	136	-92	19	90	-90

Phụ lục 2: Đường quá trình mực nước thực đo và dự báo





